

THẨM QUYỀN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU trong việc ban hành, tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật quản lý về tài nguyên và môi trường biển, hải đảo

TS PHAN VĂN TUẤN
ThS NGUYỄN THỊ THANH TUYỀN
Đại học Vinh, Nghệ An

1. Vai trò, thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong việc xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật quản lý về tài nguyên và bảo vệ môi trường biển và hải đảo

Để triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo 2015, các quan điểm của Đảng, Nhà nước về tài nguyên, bảo vệ môi trường biển và hải đảo, Ủy ban nhân dân (UBND) cấp tỉnh căn cứ vào quy định của Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo và hướng dẫn của cấp trên để ban hành các văn bản pháp quy hướng dẫn các cơ quan quản lý và các chủ thể liên quan tài nguyên, môi trường biển và hải đảo tại địa phương.

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có thể được coi là cầu nối trung gian giữa sự quản lý thống nhất cả nước của Chính phủ với quản lý đặc thù của từng địa phương. Vì thế, UBND cấp tỉnh ban hành văn bản pháp quy kịp thời hướng dẫn thực hiện các văn bản quản lý của trung ương của chính quyền cấp tỉnh ảnh hưởng rất lớn đến kết quả quản lý tài nguyên, môi trường biển và hải đảo tại địa phương. Hoạt động này không chỉ đảm bảo quản lý nhà nước (QLNN) đối với tài nguyên, môi trường biển và hải đảo được thực hiện theo nguyên tắc tập trung, thống nhất từ trung ương đến địa phương, mà còn đảm bảo sự phân công, phân cấp quản lý trên địa bàn tỉnh theo chức năng nhiệm

vụ của các cơ quan quản lý, giúp người dân có căn cứ pháp lý trong quá trình thực thi pháp luật tài nguyên, môi trường biển và hải đảo.

Bên cạnh đó, thông qua ban hành văn bản hướng dẫn thực thi pháp luật quản lý nhà nước về tài nguyên, môi trường biển và hải đảo, UBND cấp tỉnh có các căn cứ pháp lý để yêu cầu chính quyền cấp dưới và các cơ quan chuyên môn, cơ quan tham mưu tổng kết, báo cáo về tình hình triển khai, thực hiện pháp luật tài nguyên, môi trường biển và hải đảo để xây dựng chương trình tổng thể về QLNN đối với tài nguyên, môi trường biển và hải đảo trên địa bàn tỉnh qua từng năm, từng nhiệm kỳ.

2. Thực trạng công tác xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường biển và hải đảo theo thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

2.1. Trên cơ sở Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo 2015, Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, thể chế hóa các quan điểm của Đảng về tài nguyên, bảo vệ môi trường biển và hải đảo tại các Nghị quyết về “Chiến lược biển Việt Nam đến năm 2020”, “Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường”, “Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến

năm 2045”, Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10-02-2021 của Chính phủ quy định việc giao khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển, Nghị định số 19/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường năm 2014, Nghị định 40/2019/NĐ-CP của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành luật bảo vệ môi trường cũng như là Nghị quyết, Chỉ thị của cấp trên. Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 22-10-2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 05-3-2020 của Chính phủ về ban hành Kế hoạch tổng thể và kế hoạch 5 năm của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 22 tháng 10 năm 2018 của Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; Quyết định số 729/QĐ-TTg ngày 16-6-2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình truyền thông về biển và đại dương đến năm 2030... Các văn bản quy phạm pháp luật này đã tạo ra khung pháp lý khá đầy đủ và rõ ràng để UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thực hiện chức năng xây dựng, ban hành theo thẩm quyền và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật QLNN về tài nguyên và môi trường biển và hải đảo trên địa bàn tỉnh. Cụ thể:

Năm 2016, UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã ban hành Quyết định số 863/QĐ-UBND ngày 12-4-2016 nhằm quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường vùng ven biển tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giai đoạn 2016 - 2020. Năm 2017 UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã ban hành Quyết định số 1523/QĐ-UBND ngày 07-06-2017 nhằm thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Năm 2018, tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 27-CT/TU ngày 27-3-2018 về công tác quản lý, bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh, trong đó yêu cầu đẩy mạnh công tác bảo vệ môi trường đối với hoạt động du lịch ven biển. Trên cơ sở đó, UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã ban hành Quyết định số 2029/QĐ-UBND ngày 27-7-2018 nhằm thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TU, trong đó giao các ngành, địa

phương thực hiện các giải pháp để đảm bảo môi trường đối với hoạt động du lịch ven biển. Năm 2019, UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ban hành văn bản số 8410/UBND-VP ngày 23-8-2019 chỉ đạo các sở, ngành chức năng, UBND các huyện, thị xã, thành phố có biển phối hợp triển khai thực hiện Văn bản số 255/BTNMT-TCBHĐVN ngày 16-01-2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc phối hợp thực hiện trong quản lý nhà nước về tài nguyên, bảo vệ môi trường biển và hải đảo trên địa bàn tỉnh; triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của ngành tài nguyên môi trường theo chỉ đạo của UBND tỉnh. Năm 2020, UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ban hành Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 06-4-2020 quy định các khu vực phải thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển tỉnh BR-VT theo khoản 1 Điều 35, Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15-5-2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật tài nguyên, môi trường biển và hải đảo. Năm 2021, UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ban hành Quyết định số 20/2021/QĐ-UBND ngày 19-12-2021 của UBND tỉnh về quy định quản lý, bảo vệ hành lang bảo vệ bờ biển tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Cũng trong năm 2021, UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ban hành Quyết định số 1643/QĐ-UBND ngày 21-6-2021 quy định Ranh giới hành lang bảo vệ bờ biển tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Ban hành Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 02-11-2021 quy định mức thu tiền sử dụng khu vực biển đối với hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển định kỳ 05 năm trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ban hành Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 02-11-2021 quy định về mức thu tiền sử dụng khu vực biển đối với hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 20/2021/QĐ-UBND ngày 19-12-2021 quy định về quản lý, bảo vệ hành lang bảo vệ bờ biển tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Năm 2023, UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ban hành Quyết định số 1122/QĐ-UBND ngày 15-05-2023 của UBND tỉnh về việc công bố địa điểm tiếp nhận đổ chất nạo vét (phát sinh từ hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển, vùng nước đường thủy nội địa) vào vị trí trên bờ và nhận chìm

chất nạo vét ngoài biển thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu năm 2023...

2.2. Từ năm 2016 đến nay, với hệ thống văn bản pháp luật quản lý về tài nguyên, môi trường biển và hải đảo được ban hành, UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã thể hiện sự tích cực, chủ động trong việc xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật để quản lý về tài nguyên, môi trường biển và hải đảo trên địa bàn tỉnh góp phần đưa pháp luật về tài nguyên, môi trường biển và hải đảo đi vào các hoạt động sản xuất kinh doanh, đặc biệt là cuộc sống của nhân dân, nhờ đó công tác quản lý về tài nguyên, môi trường biển và hải đảo trên địa bàn tỉnh có nhiều chuyển biến rõ rệt; hiệu lực, hiệu quả QLNN của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đối với tài nguyên, môi trường biển và hải đảo được nâng lên, góp phần thực hiện thành công các chính sách phát triển kinh tế - xã hội bền vững của tỉnh, đồng thời hướng đến mục tiêu phát triển bền vững trên cơ sở quy hoạch không gian biển và vùng bờ, quản lý tổng hợp vùng bờ, quản lý môi trường biển trên cơ sở phối hợp của các bên liên quan; bảo đảm sự hài hòa lợi ích của các bên liên quan trong khai thác, sử dụng tài nguyên biển và bảo vệ môi trường biển và hải đảo trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Nhìn chung, công tác xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật trong QLNN về tài nguyên và môi trường biển và hải đảo trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu được thực hiện tương đối nghiêm túc, tuân thủ quy trình ban hành theo quy định của pháp luật. Do đó, các văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu khi ban hành đều bảo đảm về hình thức, nội dung, căn cứ pháp lý, đúng thẩm quyền và có tính khả thi. Tính đến nay, các văn bản này đã góp phần lớn trong công tác điều hành, quản lý về tài nguyên, bảo vệ môi trường của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu trên con đường phát triển kinh tế - xã hội bền vững tại địa phương.

Bên cạnh những mặt tích cực, việc xây dựng, ban hành theo thẩm quyền và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường biển và hải đảo của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu trong thời gian qua vẫn còn một số hạn chế như một số văn bản quy phạm pháp luật còn chưa đầy đủ, thiếu đồng bộ; một số văn bản

quy phạm pháp luật quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường biển và hải đảo đã lạc hậu nhưng chậm được sửa đổi, bổ sung nên không còn phù hợp với yêu cầu thực tiễn để quản lý môi trường biển; một số mục tiêu chính sách quản lý về tài nguyên và môi trường biển và hải đảo chậm được thực hiện hoặc không thực hiện được. Một số văn bản quy phạm pháp luật còn bỏ trống vấn đề xác định thiệt hại và trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sự cố môi trường biển; chưa có quy định, hướng dẫn cụ thể về việc quản lý, thu gom, giảm thiểu và xử lý rác thải nhựa đại dương trong bối cảnh ô nhiễm rác thải nhựa đại dương ngày càng nghiêm trọng ở tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu hiện nay; chưa có quy định xử lý đối với các vi phạm về hành lang bảo vệ bờ biển; một số văn bản quy phạm pháp luật còn thiếu các chế tài xử lý hành vi vi phạm của tổ chức, cá nhân khi vi phạm các quy định về quản lý tổng hợp tài nguyên, bảo vệ môi trường biển và hải đảo trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Nguyên nhân những hạn chế trên là do:

Một là, tư duy quản lý biển và hải đảo theo ngành vẫn chi phối các quyết sách quản lý nhà nước về tài nguyên, bảo vệ môi trường biển và hải đảo của chính quyền cấp tỉnh nói chung và UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nói riêng. Việc tách rời quản lý theo từng ngành và địa phương dẫn đến chính sách, pháp luật về tài nguyên, bảo vệ môi trường biển và hải đảo mang tính cát cứ, thiếu đồng bộ và chồng chéo, làm cho hiệu lực thi hành pháp luật yếu, tổ chức triển khai cũng như kiểm tra, kiểm soát, thanh tra thiếu phối hợp giữa các ngành các cấp, nhất là đối với các vấn đề môi trường biển nảy sinh giữa các ngành trên cùng một vùng biển.

Hai là, phương thức quản lý tổng hợp về tài nguyên, môi trường biển và hải đảo của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nói chung và UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nói riêng chưa thực sự đủ mạnh và nhận thức còn có khác biệt. Mặc dù chính sách, pháp luật đã xác lập phương thức quản lý tổng hợp về tài nguyên, bảo vệ môi trường biển, hải đảo của ủy ban nhân dân cấp tỉnh, song trên thực tế phương thức này chưa được quan tâm đúng mức: vẫn còn có sự cắt khúc quản lý, phân tán trách nhiệm quản lý ở nhiều cấp; các lực lượng thực thi cũng không được

đầu tư phát triển một cách tập trung mà chỉ tiếp tục bị dàn trải ở lĩnh vực khác nhau.

Ba là, hệ thống các cơ quan tham mưu quản lý tổng hợp tài nguyên, bảo vệ môi trường biển và hải đảo của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu chưa thực sự đủ mạnh về năng lực hoạch định chính sách biển theo cách tiếp cận tổng hợp. Bên cạnh đó, kinh phí bố trí cho công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường biển và hải đảo trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu còn eo hẹp, cơ sở hạ tầng yếu kém, thiếu đồng bộ. Kinh phí sử dụng cho công tác quản lý môi trường biển chủ yếu từ nguồn ngân sách nhà nước.

3. Giải pháp nâng cao hiệu xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường biển và hải đảo theo thẩm quyền tại Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Một là, UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cần xác định công tác xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường biển và hải đảo theo thẩm quyền là nhiệm vụ trọng tâm, ưu tiên hàng đầu trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; gắn việc xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường biển và hải đảo với tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật. Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu trực tiếp chỉ đạo công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan, đơn vị mình; đồng thời, trực tiếp xem xét, kiểm tra và ký các tờ trình, hồ sơ dự thảo văn bản quy phạm pháp luật gửi các cơ quan có thẩm quyền xem xét và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về kết quả thực hiện nhiệm vụ này.

Hai là, UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cần bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và yêu cầu thực tiễn trong công tác quản lý về tài nguyên và môi trường biển và hải đảo để chủ động rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật nhằm phát hiện những vướng mắc, chồng chéo để kịp thời đề xuất cơ quan, người có thẩm quyền ban hành các văn bản sửa đổi, bổ sung; Bên cạnh đó, UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cần tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật quản lý về tài nguyên và môi

trường biển và hải đảo theo thẩm quyền; thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm bảo đảm chất lượng, tiến độ xây dựng, ban hành theo thẩm quyền và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường biển và hải đảo; xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, cá nhân trong việc không bảo đảm tiến độ, chất lượng của các văn bản quy phạm pháp luật quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường biển và hải đảo tại địa phương. Đồng thời, chỉ đạo các đơn vị tham mưu chủ động tham gia góp ý có trách nhiệm vào các đề nghị, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường biển và hải đảo.

Ba là, UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cần bố trí đội ngũ công chức có năng lực, nghiệp vụ, trình độ để thực hiện công tác xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường biển và hải đảo nhằm nâng cao chất lượng khi tham mưu ban hành. Đồng thời, nêu cao tinh thần trách nhiệm trong phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan từ khâu lập đề nghị xây dựng văn bản, lấy ý kiến góp ý, thẩm định, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường biển và hải đảo. Qua đó, tạo hành lang pháp lý thông thoáng, rõ ràng, thống nhất, chặt chẽ trong quản lý và thu hút các nguồn lực đầu tư phát triển biển và hải đảo tại địa phương.

Bốn là, UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cần chú trọng nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật quản lý về tài nguyên và môi trường biển, hải đảo. Xác định rõ cơ chế phân công, trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác tổ chức thi hành các văn bản quy phạm pháp luật quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường biển, hải đảo. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thi hành các văn bản quy phạm pháp luật quản lý về tài nguyên và môi trường biển, hải đảo; cơ chế giám sát của cơ quan nhà nước và xã hội; tăng cường thiết chế theo dõi và đánh giá tình hình thi hành tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật quản lý nhà nước về tài nguyên và môi

trường biển và hải đảo để đề xuất các giải pháp thực thi hiệu quả; phát hiện và xử lý nghiêm minh, kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về khai thác tài nguyên và bảo vệ môi trường biển và hải đảo; đối với các vụ việc vi phạm trong tổ chức thi hành các văn bản quy phạm pháp luật quản lý về tài nguyên và môi trường biển và hải đảo, UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cần có sự lãnh đạo, chỉ đạo chính quyền các cấp, kịp thời có biện pháp xử lý kiên quyết, triệt để, đúng pháp luật.

Năm là, UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cần phát huy vai trò phản biện xã hội của các tổ chức chính trị - xã hội, nhất là Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức này tham gia ý kiến góp ý xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật quản lý về tài nguyên và môi trường biển và hải đảo của địa phương. Tôn trọng, tiếp thu nghiêm túc ý kiến đóng góp của các cơ quan, đơn vị đối với dự thảo văn bản xây quy phạm pháp luật quản lý về tài nguyên và môi trường biển và hải đảo. Ngoài ra, Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cần chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh xây dựng văn bản quy phạm pháp luật quản lý về tài nguyên và môi trường biển và hải đảo theo đúng quy định; thường xuyên theo dõi, cập nhật tiến độ ban hành văn bản quy định chi tiết của các cơ quan chủ trì soạn thảo; kịp thời báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu để chỉ đạo, xử lý đối với hành vi cố tình chậm trễ xây dựng, ban hành văn bản cũng như các vấn đề phát sinh. Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết với các cơ quan đơn vị có liên quan bảo đảm tiến độ, chất lượng của văn bản.

Sáu là, UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cần bám sát cơ sở, gắn bó mật thiết với nhân dân; thường xuyên tổ chức các buổi đối thoại trực tiếp với nhân dân hoặc qua kỳ tiếp xúc cử tri để lắng nghe, trao đổi, lấy ý kiến người dân về tình hình triển khai các văn bản pháp luật QLNN về tài nguyên, môi trường biển và hải đảo trên địa bàn, ngoài ra, lấy ý kiến người dân về những dự thảo các văn bản sẽ ban hành ảnh hưởng trực tiếp đến quyền và lợi ích thiết

thực của người dân. Điều này, tạo tính khách quan, đồng thuận trong xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện chính sách. UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cần giao các cơ quan QLNN về tài nguyên, môi trường biển và hải đảo tổ chức khảo sát, tổng hợp các ý kiến phản hồi của người dân về tình hình thực tế triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về khai thác tài nguyên, bảo vệ môi trường biển và hải đảo để phản ánh UBND tỉnh điều chỉnh cho phù hợp, đáp ứng yêu cầu của Nhân dân, tạo tính đồng thuận xã hội từ tỉnh đến cơ sở.

Bảy là, UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cần tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác xây dựng, ban hành theo thẩm quyền và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật nhằm quản lý tài nguyên và môi trường biển và hải đảo, qua đó góp phần nâng cao hiệu quả kết nối, sử dụng dữ liệu, kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật, phục vụ công tác xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật nhằm quản lý tài nguyên và môi trường biển và hải đảo; tạo thuận lợi cho công tác theo dõi, đôn đốc việc xử lý các văn bản quy phạm pháp luật nhằm quản lý tài nguyên và môi trường biển và hải đảo trên địa bàn tỉnh.

3. Kết luận

Như vậy, để nâng cao năng lực quản lý tài nguyên và môi trường biển và hải đảo, UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cần thông qua việc tiếp tục không ngừng hoàn thiện hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật quản lý tài nguyên và môi trường biển và hải đảo trong phạm vi thẩm quyền, đồng thời kịp thời ban hành các văn bản hành chính, cũng như xây dựng chiến lược, đề án, chương trình để tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai thực hiện hiệu quả các quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp, các tiêu chí môi trường trong công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường biển và hải đảo.

Do vậy, đòi hỏi UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu phải thường xuyên rà soát, cập nhật, bổ sung, nghiên cứu hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách quản lý về tài nguyên và môi trường biển và hải đảo, khắc phục sự chồng chéo, bảo đảm tính đồng bộ, hiệu quả, khả thi.

